TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày 31-01-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Hoàng Lệ Chi.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 322/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-DS ngày 09/01/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần P (OCB); địa chỉ: 41 & 45 đường L, phường B, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn B, chức vụ: Nhân viên; địa chỉ: 40A – 40B Út T, Phường 4, quận T, Thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1998; địa chỉ: 15 đường D – B, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/9/2022, quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn B trình bày:

Ngân hàng TMCP P (OCB) với ông Nguyễn Việt H đã thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022 để vay 960.000.000 đồng, mục đích vay: Mua xe ô tô; thời hạn vay: 96 tháng; lãi suất vay: 9,7%/năm, cố định trong 12 tháng đầu, từ tháng thứ 13 trở đi, lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần (kỳ điều chỉnh lãi suất); lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, OCB đã giải ngân số tiền vay nêu trên tại Khế ước

nhận nợ số TDCN006/2022/QHM/KUNN ngày 25/01/2022 mà OCB và ông Nguyễn Việt H đã ký kết.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Việt H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022 và khế ước nhận nợ số TDCN006/2022/QHM/KUNN ngày 25/01/2022 được ký kết giữa OCB với ông Nguyễn Việt H. Khi phát sinh nợ quá hạn và những vi phạm về nghĩa vụ trả nợ, OCB đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho OCB nhưng đến nay ông Nguyễn Việt H vẫn không thanh toán nợ vay cho OCB. Như vậy, ông Nguyễn Việt H đã vi phạm cam kết, nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các cam kết đã ký kết với OCB.

Tổng dư nợ của ông Nguyễn Việt H tại OCB phát sinh theo hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022 tính đến ngày 31/01/2023 là 1.069.267.028 đồng (trong đó: Nợ gốc 950.000.000 đồng; nợ lãi 119.267.028 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP P yêu cầu sau ông Nguyễn Việt H trả cho Ngân hàng TMCP P tổng dư nợ phát sinh theo hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022 tính đến 31/01/2023 là 1.069.267.028 đồng (trong đó: Nợ gốc 950.000.000 đồng; nợ lãi 119.267.028 đồng) và tiền lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 01/02/2012 cho đến khi ông Nguyễn Việt H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP P.

Nếu ông Nguyễn Việt H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Phương Đông được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tổ chức thi hành án đối với ông Nguyễn Việt H theo quy định pháp luật.

- *Đối với bị đơn ông Nguyễn Việt H*: Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án yêu cầu bị đơn có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa*:

+ Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 09/01/2023, 31/01/2023 nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là đúng.

+ Về nội dung vụ án đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình tố tụng, Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng yêu cầu bị đơn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 16/01/2022 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do vậy vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Xét hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022 giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Việt H được giao kết giữa người có thẩm quyền, thể hiện ý chí thỏa thuận tự nguyện của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Việt H số tiền vay 960.000.000 đồng vào ngày 25/01/2023, đây là hình thức vay trả lãi và gốc hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Việt H đã trả được 10.000.000 đồng tiền gốc và 9.642.082 đồng tiền lãi. Tính từ ngày 05/3/2022, ông Hùng vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận, đến nay các khoản nợ đều đã hết hạn. Tại hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn và phí, trong đó có phí trả vốn vay trước hạn. Tòa án đã thông báo cho ông Nguyễn Việt H có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không có ý kiến gì. Do đó, có căn cứ xác định ông Nguyễn Việt H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng các khoản nợ tính đến ngày 31/01/2023, tổng số tiền 1.069.267.028 đồng (trong đó: Nợ gốc 950.000.000 đồng; nợ lãi 119.267.028 đồng).

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán khoản nợ tính đến hết ngày 31/01/2023 là 1.069.267.028 đồng (trong đó: Nợ gốc 950.000.000 đồng; nợ lãi 119.267.028 đồng). Đồng thời, bị đơn còn phải thanh toán tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 01/02/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Việt H phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần P đối với bị đơn ông Nguyễn Việt H về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc ông Nguyễn Việt H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022 tính đến hết ngày 31/01/2023 là 1.069.267.028 (một tỷ không trăm sáu mươi triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm hai mươi tám) đồng, (trong đó: nợ gốc 950.000.000 đồng; nợ lãi 119.267.028 đồng).

Tiền lãi, phí được tiếp tục tính từ ngày 01/02/2023 cho đến khi ông Nguyễn Việt H thanh toán xong các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số TDCN006/2022/QHM/HĐTD ngày 25/01/2022.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Việt H phải chịu 44.078.011 (bốn mươi bốn triệu không trăm bảy mươi tám nghìn không trăm mười một) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P 21.409.751 (hai mươi mốt triệu bốn trăm lẻ chín nghìn bảy trăm năm mươi mốt) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000673 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- CCTHA DS thành phố Dĩ An (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền